

ROMAN NUMERALS

1	I	11	XI	30	XXX	500	D
2	II	12	XII	40	XL	600	DC
3	III	13	XIII	50	L	700	DCC
4	IV	14	XIV	60	LX	800	DCCC
5	V	15	XV	70	LXX	900	CM
6	VI	16	XVI	80	LXXX	1,000	M
7	VII	17	XVII	90	XC	2,000	MM
8	VIII	18	XVIII	100	C	3,000	MMM
9	IX	19	XIX	200	CC	4,000	IV
10	X	20	XX	300	CCC	5,000	V
				400	CD	10,000	X